

## **CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

*(Ban hành theo Quyết định số 105 /QĐ-CĐXD1 ngày 31 tháng 03 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng số 1)*

**Tên chương trình : Kế toán xây dựng**  
**Trình độ đào tạo : Cao đẳng**  
**Ngành đào tạo : Kế toán**  
**Mã ngành : 51340301**  
**Loại hình đào tạo : Chính quy tập trung.**

### **1. Mục tiêu đào tạo**

#### ***1.1. Mục tiêu chung***

Chương trình Kế toán xây dựng trình độ cao đẳng được biên soạn nhằm phục vụ cho việc đào tạo kế toán viên làm các phần hành kế toán trong doanh nghiệp xây dựng và các doanh nghiệp khác như: Kế toán thanh toán, kế toán vật tư, kế toán chi phí - giá thành công trình xây dựng, kế toán thuế, kế toán tiêu thụ, xác định kết quả kinh doanh... Chương trình đào tạo người học có phương pháp làm việc chuyên nghiệp, tư duy khoa học, độc lập sáng tạo, có khả năng tự học và kỹ năng làm việc độc lập và theo nhóm.

#### ***1.2. Mục tiêu cụ thể***

##### ***1.2.1. Yêu cầu về kiến thức***

- Trình bày được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước;
- Vận dụng kiến thức về thuế, tiền lương xây dựng, thanh quyết toán công trình và kiến thức chuyên ngành về kế toán xây dựng, tổ chức hạch toán kế toán, kế toán quản trị, tài chính doanh nghiệp, phân tích hoạt động kinh tế... để làm được các phần hành kế toán trong doanh nghiệp xây lắp và các doanh nghiệp khác; kiểm soát được khối lượng, chi phí xây lắp; hiểu được trình tự, thủ tục thanh toán, quyết toán khối lượng xây lắp; tính toán và lập được báo cáo kế toán quản trị chi phí xây lắp, báo cáo thuế, báo cáo tài chính; phân tích được hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp xây dựng.
- Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương A2 (theo quy định trình độ của Bộ Giáo dục & Đào tạo).
- Đạt trình độ tin học B (theo quy định trình độ của Bộ GD & ĐT).
- Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.

### **1.2.2. Yêu cầu về kỹ năng**

- Làm được các phần hành của công tác kế toán nói chung và kế toán xây dựng nói riêng bao gồm: Lập, luân chuyển chứng từ và định khoản các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh; kiểm tra chi phí vật tư, nhân công, máy thi công... sử dụng theo định mức, dự toán; hạch toán chi tiết chi phí theo từng công trình, hạng mục công trình, tính được giá trị sản phẩm xây lắp dở dang, giá thành công trình xây dựng và sản phẩm khác; theo dõi việc thanh toán, quyết toán và tính kết quả của từng hợp đồng xây dựng và kết quả kinh doanh của toàn doanh nghiệp; phản ánh các nghiệp vụ vào sổ kế toán tổng hợp và sổ chi tiết theo các hình thức kế toán;

- Lập được tờ khai thuế, báo cáo tài chính theo đúng quy định; lập các báo cáo kế toán quản trị phục vụ cho công tác quản trị nội bộ doanh nghiệp;

- Phân tích được các hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp xây dựng; Lập dự toán thu, chi tài chính, lập kế hoạch huy động vốn phục vụ cho hoạt động của doanh nghiệp; tổ chức được công tác kế toán trong doanh nghiệp vừa và nhỏ;

- Đọc, hiểu được bản vẽ, tính được khối lượng xây lắp công trình, hạng mục công trình; Thực hiện thanh toán, quyết toán khối lượng công trình, hạng mục công trình xây dựng hoàn thành.

### **1.2.3. Yêu cầu về thái độ**

- *Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân:* Vận dụng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào lĩnh vực xây dựng; cần cù chịu khó và sáng tạo, trách nhiệm trong nghề nghiệp; hiểu và thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi của người công dân đối với đất nước;

- *Tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ:* Làm việc khoa học, trung thực, cẩn thận, tận tâm với công việc;

- *Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc:* Không ngừng học tập nâng cao trình độ; ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc nhằm nâng cao hiệu quả công tác kế toán.

### **1.2.4. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên làm:

- Công tác kế toán trong doanh nghiệp xây lắp và các doanh nghiệp khác, với các vị trí: kế toán thanh toán, kế toán thuế, kế toán tiền lương, kế toán vật tư, kế toán chi phí, giá thành, kế toán xác định kết quả kinh doanh...;

- Nhân viên tài chính: lập kế hoạch sử dụng và huy động vốn, nhân viên phân tích tài chính, thuộc các phòng tài vụ, phòng tài chính kế toán trong các doanh nghiệp.

- Nhân viên thực hiện các dịch vụ về thuế: tư vấn, kê khai, quyết toán thuế, nộp hoàn thuế; nhân viên tư vấn kế toán, tài chính trong các doanh nghiệp thực hiện dịch vụ về thuế, kế toán tài chính.

**2. Thời gian đào tạo: 3 năm****3. Khối lượng kiến thức toàn khoá: 95 tín chỉ***(Không kể các học phần giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng)***4. Đối tượng tuyển sinh:** Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương đạt chuẩn đầu vào của trường Cao đẳng Xây dựng số 1.**5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp:** *(theo quy định của trường)***6. Thang điểm: 10****7. Nội dung chương trình**

TT	Khối kiến thức	Số tín chỉ			Ghi chú
		Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
<b>1</b>	<b>Kiến thức giáo dục đại cương</b>	<b>21</b>	<b>17</b>	<b>4</b>	
<b>2</b>	<b>Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>	<b>74</b>	<b>38</b>	<b>36</b>	
2.1	<i>Kiến thức cơ sở</i>	11	6	5	
2.2	<i>Kiến thức ngành</i>	33	21	12	
2.3	<i>Kiến thức bổ trợ</i>	15	11	4	
2.4	<i>Thực tập tốt nghiệp</i>	10	0	10	
2.5	<i>Tốt nghiệp</i>	5	0	5	
<b>3</b>	<b>Tổng</b>	<b>95</b>	<b>55</b>	<b>40</b>	

**Cụ thể:****7.1. Kiến thức giáo dục đại cương: 21 tín chỉ** *(Không kể học phần GDQP, GDTC)*

TT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ			Đơn vị quản lý
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
<b>7.1.1. Lý luận chính trị: 10 tín chỉ</b>						
1	010101	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê Nin	<b>5</b>	4	1	Khoa LLCT
2	010102	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<b>2</b>	2	0	Khoa LLCT
3	010103	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	<b>3</b>	3	0	Khoa LLCT
<b>Bắt buộc: 06 tín chỉ</b>						
<b>7.1.2. Toán - Tin học - Khoa học tự nhiên – Khoa học xã hội</b>						
4	040101	Toán ứng dụng	<b>3</b>	2	1	Khoa CB
5	010107	Tin học cơ sở	<b>1</b>	0	1	TT TH
6	010108	Pháp luật đại cương	<b>2</b>	2	0	Khoa LLCT

TT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ			Đơn vị quản lý
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
<i>Tự chọn: 02 tín chỉ (SV chọn 1 trong 2 học phần)</i>						
7.1	010109	Soạn thảo văn bản	2	2	0	TT TH
7.2	010110	Kỹ năng giao tiếp	2	2	0	Khoa LLCT
<b>7.1.3. Ngoại ngữ: 03 tín chỉ</b>						
8	010111	Anh văn giao tiếp	3	2	1	TT NN
<b>7.1.4. Giáo dục quốc phòng – Giáo dục thể chất</b>						
9	010112	Giáo dục thể chất	3			Khoa CB
10	010113	Giáo dục quốc phòng	8			Khoa CB

## 7.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 83 tín chỉ

### 7.2.1. Kiến thức cơ sở: 11 tín chỉ

TT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ			Đơn vị quản lý
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
11	030401	Kinh tế vi mô	2	1	1	Khoa KT-TC
12	030201	Quản trị học	2	1	1	Khoa KT-TC
13	040201	Nguyên lý thống kê	2	1	1	Khoa KT-TC
14	040202	Tài chính học	2	1	1	Khoa KT-TC
15	040301	Nguyên lý kế toán	3	2	1	Khoa KT-TC

### 7.2.2. Kiến thức ngành: 34 tín chỉ

#### 7.2.2.1 Kiến thức chung của ngành: 19 tín chỉ

TT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ			Đơn vị quản lý
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
<i>Bắt buộc: 17 tín chỉ</i>						
16	040402	Thuế	2	1	1	Khoa KT- TC
17	040403	Tài chính doanh nghiệp I	2	1	1	Khoa KT- TC
18	040405	Tài chính doanh nghiệp II	2	2	0	Khoa KT- TC
19	040303	Kế toán tài chính doanh nghiệp I	3	2	1	Khoa KT- TC

TT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ			Đơn vị quản lý
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
20	040304	Kế toán tài chính doanh nghiệp II	3	2	1	Khoa KT- TC
21	040307	Kế toán trên máy vi tính	2	1	1	Khoa KT- TC
22	040310	Kiểm toán	2	1	1	Khoa KT- TC
23	040311	Tin ứng dụng trong kế toán	1	0	1	Khoa KT- TC
<i>Tự chọn: 02 tín chỉ (SV chọn 1 trong 2 học phần)</i>						
24.1	040401	Thị trường chứng khoán	2	2	0	Khoa KT- TC
24.2	030311	Marketing căn bản	2	2	0	Khoa KT- TC

#### 7.2.2.2 Kiến thức chuyên sâu của ngành: 14 tín chỉ

TT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ			Đơn vị quản lý
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
25	170301	Kế toán tài chính doanh nghiệp xây lắp và đơn vị chủ đầu tư	3	2	1	Khoa KT- TC
26	170302	Phân tích hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp xây dựng	3	2	1	Khoa KT- TC
27	170303	Kế toán quản trị trong doanh nghiệp xây dựng	3	2	1	Khoa KT- TC
28	170304	Tổ chức hạch toán kế toán trong doanh nghiệp xây dựng	3	2	1	Khoa KT- TC
29	170305	Lập và phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp xây dựng	2	1	1	Khoa KT- TC

#### 7.2.3. Kiến thức bổ trợ tự do: 15 tín chỉ

TT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ			Đơn vị quản lý
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
30	040404	Anh văn Kinh tế	2	1	1	TTNN
31	040406	Pháp luật kinh tế	2	2	0	Khoa LLCT
32	040407	Kinh tế xây dựng	2	2	0	Khoa QLXD
33	170401	Đọc bản vẽ xây dựng	3	2	1	Khoa XD

TT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ			Đơn vị quản lý
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
34	090306	Đo bóc khối lượng xây dựng công trình	2	1	1	Khoa QLXD
35	020312	Thanh toán, quyết toán công trình	2	2	0	Khoa QLXD
36	170402	Kinh tế lao động, tiền lương	2	1	1	Khoa KT- TC

#### 7.2.4. Thực tập tốt nghiệp và làm khoá luận/ đồ án tốt nghiệp: 15 tín chỉ

TT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ			Đơn vị quản lý
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
<i>Thực tập: 10 tín chỉ</i>						
37	170501	Thực tập kế toán doanh nghiệp xây dựng trong trường (9 tuần)	4		4	Khoa KT- TC
38	170502	Thực tập kế toán tại doanh nghiệp xây dựng (6 tuần)	3		3	Khoa KT- TC
39	170503	Thực tập kế toán máy (4 tuần)	2		2	Khoa KT- TC
40	170504	Thực tập đo bóc khối lượng xây dựng công trình (2 tuần)	1		1	Khoa QLXD
<i>Tốt nghiệp: 5 tín chỉ</i>						
41	170601	Khóa luận tốt nghiệp (Nếu điểm trung bình học tập toàn khóa (chưa kể tốt nghiệp) $\geq 7$ thì làm khóa luận tốt nghiệp)	5		5	Khoa KT- TC
<p>Học phân thay thế: Nếu điểm trung bình học tập toàn khóa (chưa kể tốt nghiệp) <math>&lt; 7,0</math> thì học học phân thay thế</p> <p><b>Ghi chú:</b> Trường hợp điểm trung bình HT toàn khóa (chưa kể tốt nghiệp) <math>\geq 7,0</math> nếu sinh viên không có nhu cầu làm khóa luận tốt nghiệp thì phải đăng ký học thêm các môn thay thế</p>						
42	170602	Kế toán trong doanh nghiệp xây dựng vừa và nhỏ	3	2	1	Khoa KT-TC
43	170603	Thực hành kế toán trên excel	2	0	2	Khoa KT-TC

#### 8. Kế hoạch giảng dạy (theo tiến trình đào tạo)